

Số: /BC-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2024 và tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 46/QĐ-UBND-HC NGÀY 17/01/2024 CỦA UBND TỈNH

Kết quả thực hiện 105 nhiệm vụ năm 2024, trong đó, có 104 nhiệm vụ có thời hạn cụ thể và 01 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên, cụ thể như sau:

- Trong tháng 10/2024: Có 02 nhiệm vụ hoàn thành.

- Luỹ kế từ đầu năm đến ngày 20/10/2024: Có 61/104 nhiệm vụ hoàn thành, đạt tỷ lệ 58,65%; 43/104 nhiệm vụ chưa hoàn thành tỷ lệ 41,35% (trong đó, có 11 nhiệm vụ đang thực hiện, 05 nhiệm vụ lùi thời gian thực hiện và 01 nhiệm vụ rút khỏi chương trình) và 26 nhiệm vụ chưa tới hạn trình (không kể 01 nhiệm vụ thường xuyên)⁽¹⁾.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 10 VÀ 10 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Đề thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước, đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2024 theo Nghị quyết của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh⁽²⁾, Ủy ban nhân dân (UBND)

⁽¹⁾ - Trong 6 tháng đầu năm 2024, có 72 nhiệm vụ đến hạn trình (không kể nhiệm vụ thường xuyên); tính đến ngày 30/6/2024, đã hoàn thành 51/72 nhiệm vụ, tỷ lệ 70,8%; chưa hoàn thành 21/72 nhiệm vụ, tỷ lệ 29,2% (trong đó, có 14 nhiệm vụ đang thực hiện, 06 nhiệm vụ lùi thời gian thực hiện và 01 nhiệm vụ rút khỏi chương trình).

- Trong 6 tháng cuối năm 2024, còn lại 54 nhiệm vụ, (trong đó, có 53 nhiệm vụ có thời hạn cụ thể và 01 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên), đến ngày 24/7/2024 đã hoàn thành 04/54 nhiệm vụ; gồm: (i). Số nhiệm vụ có thời hạn còn lại (21 nhiệm vụ chưa hoàn thành trong 06 tháng đầu năm và tiếp tục thực hiện): đến ngày 24/7/2024 có 02/21 nhiệm vụ hoàn thành); (ii). Số nhiệm vụ có thời hạn thực hiện trong 6 tháng cuối năm theo mốc thời gian (32 nhiệm vụ): đến ngày 24/7/2024 có 02/32 nhiệm vụ hoàn thành.

⁽²⁾ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước 2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Chương trình số 68-CTr/TU ngày 05/01/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI về Chương trình hành động năm 2024 gắn với thực hiện Kết luận số 64-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2023 của HĐND tỉnh Đồng Tháp về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2024; Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND Tỉnh về việc phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và phân bổ ngân sách cấp Tỉnh năm 2024 của tỉnh Đồng Tháp; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND Tỉnh về việc thông qua kế hoạch đầu tư công năm 2024 từ nguồn ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ.

Tỉnh tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ và ban hành Chương trình hành động đề cụ thể hoá, triển khai thực hiện (*Quyết định số 46/QĐ-UBND-HC ngày 17/01/2024*). Quán triệt đến các cấp, các ngành thực hiện chủ đề điều hành của Chính phủ năm 2024: “*Kỷ cương, trách nhiệm; chủ động, kịp thời; tăng tốc, sáng tạo; hiệu quả, bền vững*” và khẩu hiệu của Tỉnh năm 2024: “*Chính quyền kiến tạo, công dân số; kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh*”. Chương trình hành động tập trung triển khai 12 nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, 105 nhiệm vụ cụ thể. Đồng thời, UBND Tỉnh ban hành Chương trình công tác của UBND Tỉnh năm 2024 (*Quyết định số 58/QĐ-UBND-HC ngày 22/01/2024*), trong đó phân công Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND Tỉnh trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2024 (*Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 09/01/2024*), với kịch bản tăng trưởng điều hành theo từng quý; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 (*Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 19/01/2024*) và các kế hoạch thực hiện các chương trình, đề án, dự án trọng tâm của Tỉnh: Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển chuỗi ngành hàng chủ lực, Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Đề án Chuyển đổi số, phát triển doanh nghiệp và thúc đẩy khởi nghiệp, củng cố và phát triển hợp tác xã, triển khai kế hoạch vốn đầu tư công và thúc đẩy giải ngân, triển khai các dự án đầu tư tư nhân và kêu gọi đầu tư, Chương trình đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đào tạo nghề, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, xây dựng văn hóa, con người Đồng Tháp, phát triển du lịch, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh... Tiếp tục triển khai Bản cam kết hành động năm 2024 của Thủ trưởng của các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố với Chủ tịch UBND Tỉnh. Ngoài ra, UBND Tỉnh thành lập 04 Đoàn kiểm tra, tiến hành kiểm tra tại các huyện, thành phố và một số sở, ban, ngành Tỉnh về công tác cụ thể hoá, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 (*Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/02/2024*), đã hoàn thành trong Quý I/2024.

Tiếp tục thực hiện Công điện số 71/CD-TTg ngày 21/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô tháng 7 và Quý III năm 2024. UBND Tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành Tỉnh và UBND huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ⁽³⁾.

Nhìn chung, công tác triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2024 được chủ động thực hiện ngay từ đầu năm; nhờ sự chủ động, sáng tạo, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, cùng sự đoàn kết, trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đã tạo tác động tích cực đến sự phát triển của các ngành, lĩnh vực.

⁽³⁾ (Công văn số 49/UBND-TH ngày 19/8/2024).

2. Tình hình sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Về tình hình kinh tế

a) Chỉ số giá tiêu dùng

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 10 tháng đầu năm 2024 tăng 4,46% so với cùng kỳ năm 2023; so với tháng 9/2024 tăng 0,05%; so với kỳ gốc năm 2019 tăng 15,45%.

b) Về hoạt động ngân hàng, tín dụng

Hoạt động ngân hàng tiếp tục được duy trì ổn định, bảo đảm nguồn vốn tín dụng cho sản xuất kinh doanh. Ước đến ngày 31/10/2024, huy động vốn đạt 70.791 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 774 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 1,10%; dư nợ đạt 115.563 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 1.191 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 1,04%; tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ được kiểm soát dưới 2%.

c) Về thu, chi ngân sách nhà nước

Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định. Thực hiện đến ngày 15/10/2024, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Tỉnh đạt 7.119 tỷ đồng, đạt 73,6% dự toán năm (*cao hơn 14,8% so với cùng kỳ năm 2023*); chi cân đối ngân sách địa phương đạt 13.086 tỷ đồng, đạt 68,7% dự toán năm (*cao hơn 8,2% so với cùng kỳ năm 2023*).

d) Về đầu tư phát triển

** Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội*

Tình hình triển khai các dự án do Trung ương hỗ trợ theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực:

- *Dự án Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Đồng Tháp*: Dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng (trong đó, vốn NSTW hỗ trợ từ Chương trình Phục hồi và Phát triển kinh tế - xã hội là 135,5 tỷ đồng).

- *Dự án 03 Trạm Y tế tuyến xã*: Dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng (trong đó, vốn NSTW hỗ trợ từ Chương trình Phục hồi và Phát triển kinh tế - xã hội là 14 tỷ đồng).

- *Dự án Xử lý cấp bách sạt lở sông Tiền khu vực xã Tân Mỹ, xã Mỹ An Hưng, huyện Lấp Vò*: Đã thi công hoàn thành; giải ngân hết 387,4 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ 290 tỷ đồng và đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

- *Dự án cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1*: Đã hoàn thành 15/16 gói thầu; chưa lựa chọn nhà thầu 01/16 gói thầu. Dự án đã khởi công ngày 25/6/2023, dự kiến hoàn thành vào tháng 10/2025.

Hiện nay, nhà thầu đang triển khai thi công (phần đường): Tuyến chính Đào đất không thích hợp 14/14,5 km; đắp cát hoàn trả 11,9/14,5 km; đường công vụ: Đào đất không thích hợp 19,5/20,3 km; đắp cát K90 18,4/20,3 km; rải cấp phối đá dăm đạt 7,3/20,3 km; phần dầm sàn liên tục: Hoàn thành 68/68 móng cọc bê tông cốt thép

dự ứng lực, hoàn thành 65/68 trụ; đang thi công bê tông cốt thép phần trên 570/680 md; phần cầu: Tổ chức thi công tại 19/19 cầu, lao dầm 38/77 nhịp, bê tông cốt thép mặt cầu 28/77 nhịp; giá trị thực hiện 1.068/2.547 tỷ đồng, đạt 42%; giải ngân vốn năm 2024 đến nay 881,5/882 tỷ đồng, đạt 99,9%. Trong đó, giải ngân vốn giải phóng mặt bằng: 19,5/20,0 tỷ đồng, đạt 97,7%; giải ngân chi phí xây dựng 862/862 tỷ đồng, đạt 100%.

Công tác giải phóng mặt bằng: Bàn giao mặt bằng đạt 100%; công tác di dời hạ tầng kỹ thuật (điện, nước và viễn thông): Hoàn thành di dời hạ tầng kỹ thuật 68/68 vị trí.

** Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024*

- Tổng số kế hoạch đầu tư công năm 2024 của Tỉnh (kể cả vốn năm 2023 kéo dài chuyển sang) là 6.929,583 tỷ đồng⁽⁴⁾

- Kết quả giải ngân đến ngày 30/9/2024 là: 3.855,552 tỷ đồng/6.929,583 tỷ đồng, đạt 55,64% (cao hơn 5,10% so với báo cáo giải ngân tháng 8/2024 là đạt 50,54%) và cao 8,35% so với tỷ lệ giải ngân của cả nước (theo Báo cáo số 8144/BC-BKHĐT ngày 06/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thì ước giải ngân 9 tháng đầu năm cả nước đạt 47,29%); và đạt 56,30% so với Thủ tướng Chính phủ giao. Đồng thời, thấp hơn 11,55% so với cùng kỳ (cùng kỳ đạt 67,19%).

2.2. Về tình hình sản xuất, kinh doanh

a) Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

Hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh diễn ra theo kế hoạch; tình hình tiêu thụ nông, thủy sản thuận lợi. Kết quả thực hiện (đến ngày 15/9/2024) như sau:

** Trồng trọt*

- Vụ lúa Đông Xuân xuống giống 189.136 ha, đạt 100,7% so với kế hoạch; đã tiến hành thu hoạch 100% diện tích xuống giống, với sản lượng hơn 1,36 triệu tấn, năng suất bình quân đạt 70,72 tạ/ha. Vụ Hè Thu 2024 xuống giống 186.741 ha/186.500 ha, đạt 100% diện tích xuống giống, năng suất bình quân 65,3 tạ/ha. sản lượng 1.218.274 tấn. Vụ Thu Đông 2024 xuống giống 120.978 ha/120.000 ha, đạt 100,8% so với kế hoạch, tăng 5.130 ha so với tháng trước, lúa chủ yếu đang giai đoạn mạ - trổ chín. So với cùng kỳ năm 2023, giá thành sản xuất tăng 28 - 71 đồng/kg (dao động từ 3.721 - 3.841 đồng/kg), lợi nhuận dao động 25 - 29 triệu đồng/ha (tăng từ 2 - 4,3 triệu đồng/ha so cùng kỳ). Tình hình tiêu thụ lúa so với tháng trước: giá bán giảm đối với lúa thường IR50404 và biến động đối với nhóm lúa chất lượng cao, giá nếp giảm⁽⁵⁾.

⁽⁴⁾ Tổng số kế hoạch đầu tư công năm 2024 của Tỉnh (kể cả vốn năm 2023 kéo dài chuyển sang) là 6.929,583 tỷ đồng, cao hơn 40 triệu đồng so báo cáo ngày 15/7/2024 (theo báo cáo ngày 30/6/2024, thì tổng số vốn là 6.929,543 tỷ đồng), do cập nhật các giá trị chuyển nguồn và hủy dự toán của các Chủ đầu tư. Cụ thể như sau: **1.1.** Vốn năm 2024: 6.677,677 tỷ đồng, cao hơn 173 tỷ đồng so với Thủ tướng Chính phủ, do Tỉnh giao vốn theo tình hình thu-chi của địa phương. Đến nay, đã phân bổ 100% kế hoạch; **1.2.** Vốn năm 2023 kéo dài chuyển sang: 251,906 tỷ đồng.

⁽⁵⁾ Cụ thể: lúa IR50404 tại ruộng giá 7.050 đồng/kg (giảm 800 đồng/kg so với tháng trước), Đài thơm 8 giá 8.100 đồng/kg (giảm 300 đồng/kg so với tháng trước), Nếp giá 7.800 đồng/kg (giảm 100 đồng/kg so với tháng trước),

- Hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày vụ Đông Xuân xuống giống đạt 12.348 ha, đạt 89,4% kế hoạch (*đã thu hoạch 100% diện tích xuống giống*); Vụ Hè Thu 2024 xuống giống 12.202 ha⁶/13.517 ha đạt 90,3% so với kế hoạch. Diện tích thu hoạch 12.202 ha/12.202 ha đạt 100% diện tích xuống giống; Vụ Thu Đông xuống giống 6.499 ha/7.743 ha đạt 84% so kế hoạch, tăng 1.148 ha so với tháng trước; diện tích thu hoạch 3.389 ha, tăng 1.812 ha so với tháng trước gồm hoa màu các loại. Ngành hàng sen tính đến cuối tháng 9/2024, diện tích trồng sen đạt 1.108,1 ha (đạt 110% so với kế hoạch đến năm 2024), tăng 111,1 ha so với tháng trước. Giá thành sản xuất bình quân đạt 9.204 đồng/kg (tăng 276 đồng/kg so cùng kỳ), giá bán bình quân đạt 20.000 đồng/kg (tăng 5.000 đồng/kg so cùng kỳ), lợi nhuận bình quân đạt 42 triệu đồng (tăng 18 triệu đồng/ha so với cùng kỳ).

- Tỉnh tiếp tục phát triển vùng cây ăn trái chủ lực, quy mô trồng cây ăn trái đạt 43.861 ha, giảm 17 ha so với tháng trước⁽⁷⁾. Giá bán biến động trên một số mặt hàng trái cây chủ lực do nhu cầu thị trường⁽⁸⁾. So với cùng kỳ năm 2023, giá bán các loại trái cây tăng, giảm tùy từng loại. So với cùng kỳ năm 2023, giá thành tăng từ 333 - 4.185 đồng/kg. Lợi nhuận tăng, giảm tùy từng loại.

Tổng diện tích trồng Xoài là 14.715 ha, giảm 17 ha so với tháng trước. Phần đầu lũy kế đến cuối năm 2024 tổng diện tích trồng xoài 14.754 ha, tương đương giá trị sản xuất ngành hàng xoài năm 2024 đạt 2.526 tỷ đồng. Giá thành sản xuất bình quân đạt 12.904 đồng/kg (tăng 471 đồng/kg so cùng kỳ), giá bán bình quân đạt 39.500 đồng/kg (tăng 9.000 đồng/kg so cùng kỳ), lợi nhuận bình quân đạt 241 triệu đồng/ha (tăng 69 triệu đồng/ha so cùng kỳ).

* Chăn nuôi

Tổng đàn gia súc của Tỉnh (kể cả xuất bán) là 330.090 con, trong đó đàn heo là 220.186 con, bò 52.404 con, trâu 4.227 con. Đàn gia cầm 9.928.000 con, trong đó đàn gà 2.314.000 con, đàn vịt 7.580.000 con.

* Ngành nuôi trồng thủy sản

Tình hình nuôi trồng thủy sản tiếp tục duy trì, diện tích thả nuôi trong tháng 10 là 87 ha (*trong đó cá tra 60 ha*), lũy kế từ đầu năm đến 25/10/2024 là 6.084 ha (*trong đó cá tra 2.337 ha*); tổng sản lượng thủy sản thu hoạch đạt 503.049 tấn, trong đó, sản lượng cá tra thâm canh đạt khoảng 405.490 tấn.

Trong tháng 10, tình hình tiêu thụ và giá bán cá tra tăng nhẹ do các doanh nghiệp chế biến đẩy mạnh sản xuất nhằm phục vụ các đơn hàng dịp cuối năm. Đối

OM 18 giá 7.850 đồng/kg (giảm 400 đồng/kg so với tháng trước), OM 5451 giá 8.250 đồng/kg (tăng 150 đồng/kg so với tháng trước).

⁽⁶⁾ Diện tích hoa màu, CCNN vụ Hè Thu 2024 tăng do điều chỉnh diện tích hoa kiểng hàng năm phù hợp với Báo cáo số 430/BC-CTK ngày 16/8/2024 của Cục Thống kê tỉnh Đồng Tháp về diện tích, năng suất, sản lượng cây hàng năm ước tính vụ Hè Thu năm 2024.

⁽⁷⁾ Diện tích cây ăn trái huyện gửi cập nhật đến ngày 07.10.2024, diện tích giảm do TP. Sa Đéc giảm diện tích trồng xoài.

⁽⁸⁾ Cụ thể: xoài cát Chu 16.000 đồng/kg (giảm 8.500 đồng/kg so với tháng trước), xoài cát Hòa Lộc 52.500 đồng/kg (giảm 10.000 đồng/kg so với tháng trước), xoài Tượng da xanh 12.000 đồng/kg (giảm 14.500 đồng/kg so với tháng trước), cam Soàn 18.500 đồng/kg (giảm 1.000 đồng/kg so với tháng trước), Nhãn Châu Thành 17.500 đồng/kg (giảm 1.000 đồng/kg so với tháng trước).

với các loại thủy sản khác thì có xu hướng giảm nhẹ do hiện nay sản lượng thủy sản khai thác tự nhiên nhiều nên nhu cầu nguồn thực phẩm thủy sản từ nuôi trồng giảm. Đối với cá tra giống tình hình tiêu thụ ổn định.

** Về phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP*

Các hội quán tiếp tục duy trì hoạt động, kết nối và chia sẻ kiến thức về sản xuất, kinh doanh, thị trường, toàn Tỉnh có 151 hội quán được thành lập (không thay đổi so với tháng trước)⁽⁹⁾, với 7.483 thành viên. Tình hình phát triển hợp tác xã trong tháng 10, có 02 HTX thành lập mới⁽¹⁰⁾, lũy kế từ đầu năm đến nay có 12 hợp tác xã thành lập mới⁽¹¹⁾, (đạt 143% kế hoạch); giải thể 02 HTX⁽¹²⁾; nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn Tỉnh lên 248 hợp tác xã.

Trong 10 tháng đầu năm 2024, Tỉnh công nhận thêm 06 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, 20 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao⁽¹³⁾. Tính đến nay, toàn Tỉnh có 115 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt tỷ lệ 100%) và 38 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao (bằng 33% so với xã đạt chuẩn nông thôn mới), 03 thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh và thành phố Hồng Ngự), 05 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (Tháp Mười, Cao Lãnh, Châu Thành, Lấp Vò, Lai Vung)⁽¹⁴⁾.

Tiếp tục kết nối, hỗ trợ các chủ thể quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP tại các sự kiện, lễ hội trong và ngoài Tỉnh trong những tháng đầu năm, nhất là tại thị trường thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội. Tính đến nay, toàn Tỉnh có 453 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên (01 sản phẩm 5 sao; 85 sản phẩm 4 sao; 367 sản phẩm 3 sao) của 141 chủ thể.

⁽⁹⁾ Tân Phát hội quán, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành.

⁽¹⁰⁾ (1. HTX DV NN Long Thắng, huyện Lai Vung; 2. HTX NN Sạch Phú Hưng, huyện Châu Thành.)

⁽¹¹⁾ Lũy kế từ đầu năm đến tháng 10/2024: **12 HTX**, bao gồm: (1). HTX Sầu Riêng An Khánh, ấp An Hưng, Xã An Khánh, Huyện Châu Thành; (2). HTX Nông nghiệp Trường Thành, Ấp 5A, Xã Trường Xuân, Huyện Tháp Mười; (3). HTX NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ HOA KIẾNG LABANDA, địa chỉ: 06, Ấp Hưng Thành Tây, Xã Long Hưng B, Huyện Lấp Vò, Tỉnh Đồng Tháp; (4). HTX NÔNG SẢN SẠCH SEN HỒNG, đ/c: Số 49, Ấp 2, Xã Tân Hội Trung, Huyện Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp; (5). HTX Dịch vụ Nông nghiệp Đất Ngọt, địa chỉ: Tân Thới, Tân Quới, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp; (6). HTX Dịch vụ Tổng hợp Hòa Thuận - huyện Thanh Bình, địa chỉ: Bình Thuận, Bình Thành, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp; (7). HTX sản xuất nông nghiệp sinh thái Quyết Tiến; địa chỉ: Ấp Long An A, Xã Phú Thành A, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. (8). HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP PHÚ LONG- ấp Phú Bình, Xã Phú Long, Huyện Châu Thành, Tỉnh Đồng Tháp; (9). HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP THUẬN PHÁT- ấp Tân Hòa, Xã Tân Nhuận Đông, Huyện Châu Thành, Tỉnh Đồng Tháp; (10). HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẦU RIÊNG THỊ TRẦN CÁI TÀU HẠ- 139, tổ 2. khóm Phú Hưng, Thị Trấn Cái Tàu Hạ, Huyện Châu Thành, Tỉnh Đồng Tháp; (11). HTX DV NN Long Thắng, huyện Lai Vung; (12). HTX NN Sạch Phú Hưng, huyện Châu Thành.

⁽¹²⁾ Giải thể: 02 HTX; (gồm: 1. HTX nông nghiệp Tân Thành Phát, huyện Cao Lãnh; 2. HTX nông nghiệp Bình Thuận, huyện Thanh Bình).

⁽¹³⁾ 06 xã đạt chuẩn xã NTM gồm: xã Thông Bình, huyện Tân Hồng; xã Long Khánh A và xã Thường Thới Hậu A, huyện Hồng Ngự; xã Phú Thành B, huyện Tam Nông; xã Tân Mỹ và xã Tân Phú, huyện Thanh Bình. 20 xã đạt chuẩn xã NTM nâng cao gồm: xã An Phước, huyện Tân Hồng; xã Thường Phước 1, huyện Hồng Ngự; xã An Hoà và xã Phú Thọ, huyện Tam Nông; xã Tân Bình và xã Bình Thành, huyện Thanh Bình; xã Phú Điền và xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười; xã Mỹ Hiệp, xã Bình Hàng Tây, xã An Bình và xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh; xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò; xã Vĩnh Thới và xã Tân Phước, huyện Lai Vung; xã Tân Bình, huyện Châu Thành; xã Bình Thạnh, TP. Hồng Ngự; xã Tân Quy Tây và xã Tân Khánh Đông, TP. Sa Đéc và xã Tân Thuận Đông, TP. Cao Lãnh.

⁽¹⁴⁾ UBND Tỉnh đã tổ chức Lễ công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Châu Thành, đạt chuẩn nông thôn mới vào ngày 19/7/2024, huyện Lai Vung ngày 12/9/2024, huyện Lấp Vò ngày 11/9/2024.

** Nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả và chuyển đổi số trong nông nghiệp*

- Các mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả được nhân rộng, tiêu biểu như:

(i). Giảm giá thành sản xuất lúa, mô hình được nông dân áp dụng các biện pháp kỹ thuật như sạ thưa và bón phân vùi vào đất khi trực trạc lần cuối trước khi gieo sạ, IPM trong quản lý dịch hại,... nhằm giảm giá thành sản xuất lúa, tăng lợi nhuận và nâng cao chất lượng lúa gạo. Diện tích áp dụng cho vụ Thu Đông 2024 đạt 69.305 ha; (ii). Giảm lượng hạt giống gieo sạ và nâng cao tỷ lệ sử dụng giống xác nhận, mô hình giúp nông dân tiết kiệm chi phí, canh tác giảm giá thành và sản xuất đạt hiệu quả hơn. Diện tích áp dụng giảm lượng giống vụ Thu Đông 2024 đạt 68.110 ha; diện tích sử dụng giống xác nhận vụ Thu Đông 2024 đạt 89.618 ha; (iii). Canh tác xoài rải vụ thu hoạch đủ điều kiện sản xuất an toàn, mô hình mang lại hiệu quả kinh tế cao cho nhà vườn, đồng thời việc ứng dụng các biện pháp sản xuất an toàn đã góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, an toàn cho người lao động và người tiêu dùng. Diện tích áp dụng đến thời điểm hiện nay là 8.505 ha; (iv). Dự án Phát triển nông nghiệp hữu cơ (Tổ chức Seed to Table, Nhật bản) đang được triển khai thực hiện.

- Hệ thống nền tảng nông nghiệp số triển khai với quy mô 95 hệ thống, trạm giám sát thông minh và 100 điểm đo nhiệt độ, độ ẩm tự động. UBND Tỉnh phê duyệt đầu tư dự án tại Quyết định số 160/QĐ-UBND.HC ngày 28/02/2024 với tổng mức đầu tư được duyệt là 20,181 tỷ đồng. Dự án được bố trí kế hoạch vốn năm 2024 là 8,0 tỷ đồng (theo Quyết định số 291/QĐ-UBND-HC ngày 09/4/2024 của Ủy ban nhân dân Tỉnh). Sau khi được UBND Tỉnh phê duyệt, dự kiến trong quý IV/2024 sẽ ký hợp đồng thi công lắp đặt thiết bị, thi công hoàn thành trong năm 2025.

- Về công tác chuyển đổi số nông nghiệp: Tiếp tục phối hợp các địa phương trong chỉ đạo việc thống kê, báo cáo định kỳ ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn qua nền tảng dữ liệu số ngành nông nghiệp để xây dựng hệ thống dữ liệu đồng bộ, có giá trị; trong những tháng cuối năm, Tỉnh chỉ đạo các ngành tiếp tục phối hợp các đơn vị trực thuộc bộ, Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp rà soát khung kiến trúc của nền tảng chuyển đổi số của Đồng Tháp nhằm bảo đảm phù hợp với khung kiến trúc của bộ đang xây dựng, bảo đảm các dữ liệu bắt buộc và dữ liệu có thể mở rộng tùy theo thực tế mỗi địa phương.

b) Sản xuất công nghiệp

Hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục tiếp tục phục hồi và phát triển, các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất để đáp ứng nhu cầu của thị trường nội địa và xuất khẩu. Trong đó: Chỉ số sản xuất công nghiệp trong tháng 10 ước tăng 4,9% so với tháng trước, tăng 12,2% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng trưởng tăng 8,2% so với cùng kỳ năm 2023, ghi nhận sự tăng trưởng của 08 sản phẩm chủ lực (*trong đó có thủy sản chế biến; gạo xay xát và lau bóng...*), tuy nhiên có 04 sản phẩm có sản lượng giảm (*trong đó có*

thuốc lá điều có đầu lọc; sản phẩm may mặc...)⁽¹⁵⁾. Chỉ số tiêu thụ tháng 10 so với tháng trước tăng 6,3%, nhưng so cùng kỳ năm 2023 ghi nhận mức tăng 16,2%; lũy kế chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo 10 tháng đầu năm 2024 tăng 13,3% so cùng kỳ; chỉ số tồn kho tháng 10 của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo so với tháng trước tăng 3,2% và tháng cùng kỳ tăng 7,9%.

c) Thương mại - dịch vụ

Hoạt động thương mại và dịch vụ duy trì tăng trưởng, nguồn cung hàng hóa nội Tỉnh tương đối ổn định; có nhiều chương trình khuyến mại, giảm giá hấp dẫn để kích cầu tiêu dùng, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của người dân. Xu hướng lựa chọn mua sắm tại các trung tâm thương mại, siêu thị ngày càng gia tăng, đặc biệt trong tháng các nhóm hàng nhu yếu phẩm phục vụ mùa tựu trường nên thị trường cung ứng các loại vật phẩm văn hóa, giáo dục khá đa dạng. Thương mại điện tử tiếp tục phát triển. Sức mua hàng hoá tăng khá so với cùng kỳ năm trước, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 10 ước đạt 12.115 tỷ đồng, tăng 1,5% so với tháng trước và tăng 14,8% so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng đầu năm ước đạt 116.760 tỷ đồng, tăng 11,9% so với cùng kỳ, đạt 80,5% so với kế hoạch. Công tác vận tải hành khách và điều tiết giao thông được bảo đảm, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân. Tính chung 10 tháng đầu năm, vận chuyển 37,108 triệu lượt khách; gần 6 triệu tấn hàng hoá, so với cùng kỳ năm 2023 tăng trưởng khá tốt, lần lượt tăng 11,3% và 13,1%.

Các chỉ tiêu ngành du lịch đạt kết quả tích cực, nhiều sản phẩm dịch vụ mới ra mắt, đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí. Trong tháng 10/2024, toàn Tỉnh thu hút khoảng 300.000 lượt khách; lũy kế 10 tháng đầu năm 2024, thu hút 3,8 triệu lượt khách (*trong đó khách quốc tế 35.000 lượt khách*), tăng 10,1% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 90,5% so với kế hoạch. Tổng thu du lịch ước thực hiện tháng 10/2024 là 150 tỷ đồng, lũy kế 10 tháng đầu năm 2024 là 1.870 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 93,5% so với kế hoạch.

d) Xuất, nhập khẩu hàng hóa

Trong 10 tháng năm 2024, cùng với nhu cầu tiêu dùng hàng hóa trong những dịp Lễ tết cuối năm nên hoạt động xuất khẩu ghi nhận tín hiệu khởi sắc hơn. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Tỉnh (*không tính hàng hóa tạm nhập, tái xuất*) tháng 10/2024 ước đạt 190,17 triệu USD, tăng 2,3% so với tháng trước, tăng 41,3% so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng đầu năm ước đạt 1.600,03 triệu USD, tăng 36,2% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 114,3% so với kế hoạch⁽¹⁶⁾. Kim ngạch nhập khẩu tháng 10/2024 ước đạt 75,28 triệu USD, tăng 2,5% so với tháng trước, tăng 6,1% so với cùng kỳ 2023; lũy kế 10 tháng đầu năm ước đạt 686,27 triệu USD, tăng 2,3% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 85,8% so với kế hoạch⁽¹⁷⁾.

⁽¹⁵⁾ **08 sản phẩm tăng:** Gạo xay sát, lau bóng tăng 20,5%; Thủy sản chế biến tăng 7,5%; Miến, hủ tiếu, bánh trắng và các loại tương tự tăng 19,6%; Thức ăn gia súc, thủy sản tăng 11,2%; Sản phẩm may mặc tăng 3%; Các bộ phận của giày dép bằng da tăng 7,7%; Bia tăng 45,9%; Nước sản xuất tăng 4,8%; **04 sản phẩm giảm:** Cát khai thác giảm 37,5%; Thuốc lá có đầu lọc giảm 34,8%; Thuốc viên các loại giảm 2,8%; Bê tông tươi giảm 18,8%.

⁽¹⁶⁾ Một số ngành hàng xuất khẩu chủ yếu: Thủy sản đông lạnh giảm 0,3%; Gạo tăng 93,4%; Bánh phòng tôm tăng 57,6%; Sản phẩm ngành may tăng 39,3%; Hàng hóa khác giảm 5,8%.

⁽¹⁷⁾ Một số ngành hàng nhập khẩu chủ yếu: Xăng dầu các loại giảm 8,5%; Nguyên, phụ liệu SX tân dược giảm

đ) Tình hình đăng ký doanh nghiệp

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện chủ trương "*đồng hành cùng doanh nghiệp*", Lãnh đạo Tỉnh thực hiện các chuyến thăm đề nắm tình hình sản xuất, kinh doanh tại các doanh nghiệp và tình hình chăm lo Tết cho người lao động. Qua đó, UBND Tỉnh đã kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Về đăng ký kinh doanh: Lũy kế 10 tháng đầu năm 2024 (tính đến ngày 19/10/2024), có 538 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đăng ký là 3.893 tỷ đồng, đạt gần 83% kế hoạch (kế hoạch thành lập mới là 650 doanh nghiệp); doanh nghiệp giải thể là 123 doanh nghiệp, doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động là 315 doanh nghiệp và tái hoạt động 120 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh có 5.256 doanh nghiệp.

- Về thu hút dự án đầu tư tư nhân: Lũy kế từ đầu năm đến ngày 20/10/2024, Tỉnh thu hút được 09 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký đầu tư gần 5.447,83 tỷ đồng (dưới hình thức chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, huyện tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất); trong đó, có 01 dự án FDI với vốn đăng ký 78,68 tỷ đồng (cùng kỳ năm 2023 là 12 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư 6.358 tỷ đồng). Phối hợp các đơn vị thẩm định và trả kết quả trên 93 hồ sơ dự án, nhằm hướng dẫn cho huyện tổ chức đấu giá đất, hoàn chỉnh quy hoạch xây dựng, kế hoạch sử dụng đất theo quy định.

Tỉnh tiếp và làm việc với nhiều đoàn đến thăm, làm việc và tìm hiểu đầu tư như: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước - SCIC; Tổng Lãnh sự Ấn độ tại thành phố Hồ Chí Minh và các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước.

Tổng dự án trọng điểm cần theo dõi và kết quả tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tính tới thời điểm báo cáo là 92 dự án (21 dự án trọng điểm và 71 dự án gặp khó khăn vướng mắc) để tập trung xử lý trong năm 2024; (cụ thể: Nhóm 1 - dự án đã được UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý dứt điểm và Nhà đầu tư đang triển khai thực hiện theo tiến độ: 35 dự án; Nhóm 2 - dự án đã có ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, các đơn vị đang thực hiện để báo cáo UBND tỉnh: 33 dự án; Nhóm 3 - Dự án trọng điểm tập trung năm 2024: 21 dự án (trong đó 06 dự án triển khai thủ tục để đầu tư xây dựng, 15 dự án huyện hoàn chỉnh các thủ tục của khu vực đề xuất dự án trước khi lập hồ sơ đề xuất dự án); Nhóm 4 - dự án đang được Tòa án/ cơ quan Công an thụ lý hồ sơ: 03 dự án).

2.3. Về một số lĩnh vực xã hội

a) Về lao động, việc làm

- Công tác lao động, việc làm: Tính đến ngày 15/10/2024, Tỉnh tổ chức 28 phiên giao dịch việc làm, có 463 đơn vị doanh nghiệp với 7.675 lao động, học sinh tham dự. Trong 10 tháng đầu năm, giải quyết việc làm cho 37.500 lao động, tăng 16,7% so với cùng kỳ, đạt 125% so với kế hoạch; trong đó, 2.047 lao động đã xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tăng 35,6% so với cùng kỳ, đạt

102,4% so với kế hoạch⁽¹⁸⁾, số lao động đang học ngoại ngữ - giáo dục định hướng là 775 người⁽¹⁹⁾. Từ đầu năm đến nay, Tỉnh ban hành quyết định cho 9.999 người hưởng trợ cấp thất nghiệp, với tổng số tiền 172,248 tỷ đồng.

- Công tác dạy nghề: Tính đến ngày 16/10/2024, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Tỉnh đã tuyển sinh và đào tạo được 15.225/15.000 người, trình độ cao đẳng 1.999 người, trình độ trung cấp 2.566 người, trình độ sơ cấp 2440 người và đào tạo dưới 03 tháng 8.220 người. Trong đó, đào tạo nghề cho lao động nông thôn 5.248 người (gồm đào tạo theo địa chỉ 490 người), đạt 101,5% kế hoạch năm.

b) Về an sinh xã hội

Các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp thực hiện tốt nhiệm vụ phục vụ theo chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND Tỉnh; thực hiện kịp thời các chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng, hộ nghèo, các lực lượng vũ trang, biên phòng. Các giải pháp giảm nghèo bền vững tiếp tục được tập trung triển khai. Đã ra mắt Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh. Trong tháng, điều chỉnh tăng, giảm và trợ cấp mai táng phí người có công với cách mạng 88 trường hợp.

c) Về giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ:

- Về giáo dục đào tạo: Tham gia giám sát Dự án Nâng cao chất lượng giáo dục cho trẻ em thiệt thòi ở Việt Nam - giai đoạn 2; Tập huấn kỹ năng quản trị nhà trường trên môi trường số; Tập huấn kỹ năng sử dụng các hệ thống phần mềm hỗ trợ dạy học; xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 10, lớp 10 chuyên năm học 2025 - 2026; triển khai công tác thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia năm học 2024 - 2025; triển khai thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Tỉnh.

- Về khoa học công nghệ:

+ Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia: Tiếp tục theo dõi triển khai 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, trong đó 02 nhiệm vụ⁽²⁰⁾ thuộc Chương trình phối hợp giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND Tỉnh, hai đề tài đã được thông qua Hội đồng tự đánh giá kết quả thực hiện, đang hoàn chỉnh hồ sơ để Bộ Khoa học và Công nghệ nghiệm thu chính thức, 01 nhiệm vụ⁽²¹⁾ thuộc Chương trình Nông thôn miền núi.

+ Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh: Tiếp tục theo dõi 27 nhiệm vụ. Trong đó: 11 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện; 03 nhiệm vụ đã nghiệm thu và đang hoàn chỉnh sản phẩm; 01 nhiệm vụ nghiệm thu lần 2; 12 nhiệm vụ đang tuyển chọn, xét duyệt thuyết minh, thẩm định dự toán kinh phí theo quy trình để ký hợp đồng triển khai thực hiện.

⁽¹⁸⁾. Thị trường lao động đến làm việc: Nhật Bản 1.596; Hàn Quốc: 373; Đài Loan: 78.

⁽¹⁹⁾. Thị trường lao động đến làm việc: Nhật Bản: 708. Hàn Quốc: 67.

⁽²⁰⁾. (1) Đề tài “Nghiên cứu xây dựng mô hình Làng thông minh phát triển từ Hội quán nông dân tại Đồng Tháp”;

(2) Đề tài “Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp”.

⁽²¹⁾. Dự án NTMN “Ứng dụng tiên bộ KH&CN xây dựng mô hình sản xuất biochar và phân hữu cơ sinh học biochar phục vụ cho canh tác nông nghiệp an toàn, bền vững”.

+ Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở: Tiếp tục theo dõi 17 nhiệm vụ. Trong đó: 07 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện; 03 nhiệm vụ đã nghiệm thu và đang hoàn chỉnh sản phẩm khoa học; 07 nhiệm vụ đang xét duyệt thuyết minh, thẩm định dự toán kinh phí theo quy trình để ký hợp đồng triển khai thực hiện; Tổ chức thẩm định dự toán kinh phí đối với 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

d) Chăm sóc sức khỏe nhân dân

Các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn Tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chủ tịch UBND Tỉnh về tăng cường công tác khám, chữa bệnh. Tình hình các ca dịch bệnh truyền nhiễm được kiểm soát tốt. Tay chân miệng trong tháng mắc 322 ca so với thời điểm 31/8 (210 ca) tăng 53,3% (tăng 112 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong; sốt xuất huyết trong tháng mắc 174 ca, tăng 2,4% (tăng 04 ca) so với thời điểm 31/8 (170 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong; bệnh sởi trong tháng ghi nhận 142 ca mắc (*tháng trước 84 ca mắc*). Tổng số ca nghi mắc sởi - nghi sởi đến cuối tháng 9/2024 là 284 ca, tăng 278 ca so với cùng kỳ 2023 (06 ca). Trong tháng 10, không có ngộ độc thực phẩm; tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống bệnh đậu mùa khỉ, bệnh sởi.

đ) Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao

- Hoạt động văn hoá: Triển khai tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử, chính trị, văn hóa và các nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh, của đất nước trong tháng 10/2024⁽²²⁾. Theo đó, biên tập, dàn dựng 05 chương trình nghệ thuật biểu diễn 05 buổi thu hút 3.600 lượt người xem, triển lãm 50 bộ ảnh “Xây dựng Văn hóa và Con người Đồng Tháp nghĩa tình, năng động, sáng tạo” tại Lễ đón Bằng công nhận Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp đạt chuẩn mức 1; tổ chức tuyên truyền lịch sử, văn hóa tại Khu Di tích Gò Tháp năm 2024 với chủ đề “Em tập làm nhà khảo cổ” lần thứ 3 cho học sinh ở huyện Tháp Mười.

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo triển khai kịp thời.

- Hoạt động thể dục, thể thao: Trong tháng 10, thể thao Đồng Tháp sôi nổi với Giải Marathon Đất Sen hồng - Đồng Tháp năm 2024, đây là giải đấu được tổ chức lần thứ 3 mang thông điệp “Tiên phong - Bứt phá”, thu hút đông đảo vận động viên (VĐV) trên cả nước tham gia, với 10.041 VĐV (trong đó, có 20 VĐV của 10 quốc gia), thi đấu ở 05 cự ly⁽²³⁾. Giải Marathon Đất Sen hồng - Đồng Tháp năm 2024 đã tạo được hiệu ứng tích cực trong việc phát triển phong trào tập luyện thể dục thể thao trong toàn dân, hướng đến mục tiêu nâng cao tầm vóc, sức khỏe và chất lượng cuộc sống; tiếp tục hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” trên địa bàn Tỉnh giai đoạn 2021 - 2030; đồng thời, tuyên truyền, quảng bá du lịch, đặc biệt là du lịch xanh; tạo điều kiện để du khách vừa tham quan, trải nghiệm và khám phá phong cảnh tại Đồng Tháp, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch và giới thiệu hình ảnh tỉnh

⁽²²⁾ Kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2024); Kỷ niệm 70 năm Ngày tập kết chuyển quân tại Cao Lãnh (10/1954 - 10/2024); Kỷ niệm 121 năm Ngày sinh đồng chí Lương Khánh Thiện (13/10/1903 - 13/10/2024), lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam.

⁽²³⁾ Cự ly 800m dành cho trẻ em và các cự ly: 5km, 10km, 21km và 42 km.

Đồng Tháp đến với người dân cả nước.

Tổ chức 03 giải thể thao cấp Tỉnh: Giải Thể dục dưỡng sinh vô địch Tỉnh; Giải Bóng chuyền vô địch Tỉnh và Giải Taekwondo trẻ và vô địch Tỉnh. Cử 10 đoàn thể thao tham dự các giải thể thao cấp khu vực và cấp quốc gia⁽²⁴⁾. Tính đến tháng 10/2024, đã cử 67 lượt cán bộ, lãnh đạo đoàn, 133 lượt huấn luyện viên, 894 lượt vận động viên tham dự thi đấu 76 giải thể thao quốc gia, quốc tế, khu vực... Tổng cộng đạt 396 huy chương các loại (118 HCV, 130 HCB, 148 HCD).

e) Về cải cách hành chính, công tác tín ngưỡng, tôn giáo

Công tác cải cách hành chính, tín ngưỡng, tôn giáo, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được Tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 Tỉnh tiếp nhận và xử lý hỏi đáp thông tin kịp thời, đạt tỷ lệ trên 99%. Hoạt động Trung tâm Hành chính công tiếp tục duy trì hiệu quả, số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn đạt 99,99%⁽²⁵⁾.

g) Về thông tin, truyền thông

Thông tin liên lạc được bảo đảm hoạt động thông suốt, phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp và nhu cầu của nhân dân. Toàn Tỉnh chưa xảy ra sự cố làm mất thông tin liên lạc và chưa phát hiện các nguy cơ cao về mất an toàn thông tin trên địa bàn Tỉnh. Tình hình dư luận ổn định, chưa có vấn đề nổi cộm. Công tác tuyên truyền sinh động, phản ánh đầy đủ các hoạt động của chính quyền và nhân dân, đưa thông tin kịp thời đến khắp nơi trong và ngoài Tỉnh, tạo không khí phấn khởi trong nhân dân.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Tỉnh:

+ Chính quyền số: Bảo đảm an ninh, an toàn mạng trong cơ quan nhà nước. Tỉnh duy trì 4/4 lớp bảo đảm an toàn thông tin theo Nghị định số 85/NĐ-CP; hầu hết các máy tính của các cơ quan nhà nước đều cài đặt phần mềm phòng chống mã độc (có 4.707 thiết bị được giám sát mã độc tập trung), kết nối chia sẻ thông tin, dữ liệu tình hình lây nhiễm mã độc với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia. Đến nay tất cả các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh (20

⁽²⁴⁾ Taekwondo Đồng Tháp tham dự thi đấu giải Vô địch Taekwondo các câu lạc bộ quốc gia năm 2024; Đá cầu Đồng Tháp tham dự thi đấu giải Vô địch Đá cầu Đồng đội quốc gia năm 2024; Cử tạ Đồng Tháp tham dự thi đấu giải Vô địch Cử tạ quốc gia năm 2024; Xe đạp địa hình Đồng Tháp tham dự thi đấu giải Vô địch Xe đạp địa hình quốc gia lần thứ 38 năm 2024; Judo Đồng Tháp tham dự thi đấu giải Vô địch Judo quốc gia năm 2024; Cầu mây Đồng Tháp tham dự thi đấu giải Vô địch Cầu mây các đội tuyển xuất sắc quốc gia năm 2024; Petanque (Bì sắt) Đồng Tháp tham dự thi đấu giải Petanque Vô địch Đồng đội quốc gia năm 2024; Xe đạp Đồng Tháp tham dự thi đấu giải Vô địch Xe đạp đường trường và địa hình quốc gia lần thứ 38 năm 2024; Bơi lội Đồng Tháp tham dự thi đấu giải Bơi Vô địch quốc gia (bể 50m) năm 2024; Bắn cung Đồng Tháp tham dự thi đấu giải Vô địch Bắn cung quốc gia năm 2024.

⁽²⁵⁾ *Luỹ kế 10 tháng đầu năm*, Trung tâm tiếp nhận 82.842 hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn 79.748 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,99%; có 10 hồ sơ giải quyết trễ hạn, chiếm 0,01%; hiện nay, còn 3.084 hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 đã tiếp nhận và lập 3.352 phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; đã giải quyết 3.313 phiếu, đạt 98,84%, còn 39 phiếu đang chuyển các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết. Trong tháng 10, Trung tâm tiếp nhận 11.591 hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn 8.507 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%; không có hồ sơ giải quyết trễ hạn; hiện nay, còn 3.084 hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tiếp nhận và lập 345 phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; đã giải quyết 306 phiếu, đạt 88,70%, còn 39 phiếu đang được xem xét, giải quyết.

đơn vị cấp tỉnh, 12 đơn vị cấp huyện và 143 đơn vị cấp xã) đã xây dựng cấp độ an toàn thông tin hệ thống mạng LAN. Trung tâm dữ liệu tỉnh thường xuyên được nâng cấp, nâng cao năng lực xử lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; 100% thiết bị, hệ thống thông tin tại Trung tâm tích hợp dữ liệu được giám sát thường xuyên để bảo đảm an toàn.

+ Kinh tế số: Đến nay có trên 58% doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động kinh doanh trên các sàn giao dịch thương mại điện tử; hơn 438 sản phẩm của 102 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, hợp tác xã kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử lớn như Tiki, Lazada, Shopee, Sendo, Postmart, Tik Tok. Riêng sàn giao dịch Vở Sò đã dừng hoạt động, các địa phương đang hỗ trợ chuyển niêm yết sản phẩm sang các sàn giao dịch hoặc nền tảng thương mại điện tử khác. Triển khai mô hình thí điểm “Xã thương mại điện tử Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp” đạt kết quả tích cực. Tỷ trọng kinh tế số đóng góp vào GRDP của Tỉnh ước đạt 6,42%. Ngoài ra, một số doanh nghiệp trong Tỉnh đã từng bước ứng dụng các hệ thống thông minh trong quá trình hoạt động sản xuất như hệ xử lý kho thông minh, hoạch định tài nguyên doanh nghiệp, lập kế hoạch và quản lý sản xuất.

+ Về xã hội số: Các Tổ công nghệ số cộng đồng tích cực hỗ trợ người dân ứng dụng công nghệ số. Đến nay toàn Tỉnh có 684 Tổ công nghệ số cộng đồng khóm, ấp và 82 Tổ cấp xã, phường⁽²⁶⁾. Bên cạnh đó, tiếp tục duy trì hoạt động các Tổ Thanh niên chuyển đổi số cộng đồng ở 12/12 huyện, thành phố; 143/143 xã, phường, thị trấn; triển khai nhiều hoạt động thiết thực để hỗ trợ người dân ứng dụng công nghệ số vào sản xuất và đời sống, góp phần rất lớn vào kết quả chuyển đổi số của Tỉnh⁽²⁷⁾. Nhiều mô hình chuyển đổi số được các Tổ công nghệ số triển khai đồng loạt như “Mô hình chợ 4.0” cho 13 điểm chợ; “Căn tin không dùng tiền mặt” tại 26 điểm trường, điểm sinh hoạt cộng đồng; triển khai 16 “tuyến đường chuyển đổi số”,...

h) Công tác tư pháp

Công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); pháp chế; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: Luôn bám sát các quy định về quy trình, nội dung và được tiến hành đúng tiến độ, thời gian quy định. Ngành Tư pháp thường xuyên theo dõi, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương trong việc dự thảo,

⁽²⁶⁾. Từ đầu năm đến nay, Sở TT&TT đã tổ chức 12 lớp tập huấn về chuyên môn và định hướng hoạt động cho các Tổ Công nghệ số cộng đồng như: hướng dẫn cài đặt e-Dong Thap, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, Google Gemini và IoT, VNPT Money, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt, ... Trong tháng, Sở tổ chức Lễ phát động ra quân của Tổ Công nghệ số cộng đồng và phát động hưởng ứng cuộc thi tìm hiểu chuyển đổi số trên ứng dụng e-Dong Thap. Các Tổ công nghệ số cộng đồng đã triển khai, hỗ trợ người dân tạo tài khoản và nộp hồ sơ trực tuyến 3.809 lượt; hướng dẫn người dân thanh toán trực tuyến phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính với 1.734 hồ sơ; cài đặt, hướng dẫn đăng ký tài khoản ngân hàng, tài khoản ví điện tử 3.957 lượt; cài đặt ứng dụng e-Dong Thap 396 lượt; cài đặt và xác thực định danh điện tử VneID 854 tài khoản; cài đặt hồ sơ sức khỏe điện tử với 176 tài khoản; tạo mã QR thanh toán không dùng tiền mặt cho 40 cửa hàng; hỗ trợ chuyển đổi sim 2G sang sim 3G, 4G cho 112 lượt; cài đặt chứng thư số,...

⁽²⁷⁾. Các Tổ công nghệ số cộng đồng đã triển khai, hỗ trợ người dân tạo tài khoản và nộp hồ sơ trực tuyến 3.809 lượt; hướng dẫn người dân thanh toán trực tuyến phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính với 1.734 hồ sơ; cài đặt, hướng dẫn đăng ký tài khoản ngân hàng, tài khoản ví điện tử 3.957 lượt; cài đặt ứng dụng e-Dong Thap 396 lượt; cài đặt và xác thực định danh điện tử VneID 854 tài khoản; cài đặt hồ sơ sức khỏe điện tử với 176 tài khoản; tạo mã QR thanh toán không dùng tiền mặt cho 40 cửa hàng; hỗ trợ chuyển đổi sim 2G sang sim 3G, 4G cho 112 lượt; cài đặt chứng thư số,...

xây dựng VBQPPL, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định, nội dung văn bản phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và thực tiễn của địa phương; trong tháng 10/2024, ngành đã tổ chức 12 cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo VBQPPL của UBND Tỉnh; thẩm định 18, góp ý 10 dự thảo VBQPPL và góp ý 40 văn bản hành chính; kiểm tra theo thẩm quyền 01 VBQPPL của UBND cấp huyện ban hành; cập nhật 30 VBQPPL lên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật.

Ngoài ra, công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật, bồi thường nhà nước; công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp; quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp cũng được quan tâm thực hiện đúng quy định.

2.4. Về tình hình phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông và phòng, chống cháy, nổ

- Triển khai thực hiện 07 nhiệm vụ, dự án về môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn trên địa bàn Tỉnh. Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường được kiểm tra, giám sát thường xuyên; thực hiện tốt công tác thu phí, lệ phí bảo vệ môi trường; truyền thông, đào tạo về môi trường; quan trắc, giám sát môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn luôn được quan tâm thực hiện.

- Tình hình bảo vệ môi trường, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại các khu vực làng nghề, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu, cụm công nghiệp và vùng nuôi được quan tâm thực hiện thường xuyên. Toàn Tỉnh có 10/12 huyện, thành phố thực hiện xã hội hóa công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, không còn tình trạng ứ đọng chất thải sinh hoạt tại các chợ, khu dân cư, khu vực công cộng. Chất thải rắn nguy hại tại các bệnh viện, trung tâm y tế được tự tiêu hủy hoặc thu gom, vận chuyển và xử lý bảo đảm theo quy định. Đối với chất thải nguy hại phát sinh trong lĩnh vực nông nghiệp, Tỉnh chỉ đạo tăng cường công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, nhất là tại các xã nông thôn mới. Trong lĩnh vực công nghiệp, các công ty, doanh nghiệp đều có hợp đồng với các đơn vị chức năng ở các tỉnh, thành phố khác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại phát sinh.

- Trong tháng 10, tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 24 vụ, làm chết 19 người, bị thương 12 người (so với cùng kỳ năm 2023 tăng 12 vụ, tăng 11 người chết, tăng 05 người bị thương; so với liên kề giảm 13 vụ, giảm 10 người chết, giảm 06 người bị thương); tai nạn giao thông đường thủy không xảy ra (so với cùng kỳ 2023 giảm 01 vụ và so với liên kề không tăng giảm). Lũy kế tính từ đầu năm đến 14/10/2024 tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 266 vụ, làm chết 201 người, bị thương 127 người, tài sản thiệt hại khoảng 1,4 tỷ đồng (so với cùng kỳ tăng 67 vụ, tăng 29 người chết, tăng 36 người bị thương); tai nạn giao thông đường thủy xảy ra 02 vụ, thiệt hại tài sản khoảng 470 triệu đồng (so với cùng kỳ tăng 01 vụ). Tai nạn cháy trong tháng 10, xảy ra 01 vụ (tăng 01 vụ), tài sản thiệt hại khoảng 95 triệu đồng; từ đầu năm đến 14/10/2024 cháy xảy ra 10 vụ (so với cùng kỳ tăng 06 vụ), không thiệt

hại về người, thiệt hại tài sản khoảng 8,026 tỷ đồng và 20 ha rừng (18,2 ha cháy dưới tán cây tràm, 1,84 ha cây tràm xen lẫn cỏ).

2.5. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- Tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội trong tháng 10 được giữ vững ổn định. Tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 89 vụ (tăng 27 vụ so với liên kề), làm chết 02 người, bị thương 20 người, xâm hại tài sản khoảng 3,153 tỷ đồng. Triệt xóa 06 vụ tệ nạn xã hội (giảm 05 vụ so với liên kề), bắt xử lý 28 đối tượng, thu giữ 25 triệu đồng và các tang vật có liên quan; phát hiện, xử lý 24 vụ vận chuyển hàng cấm, hàng nhập lậu và thuốc lá (giảm 02 vụ so với liên kề). Triệt xóa 19 vụ tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (tăng 09 vụ so với liên kề), thu giữ 190,168 gram ma túy và tang vật liên quan.

- Về công tác đối ngoại: (i) Đoàn ra: Xử lý hồ sơ cho 23 đoàn/140 lượt¹ cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài⁽²⁸⁾ đến các nước đi đến chủ yếu Campuchia, Thái Lan, Trung Quốc (Đài Loan), Nhật Bản, Trung Quốc⁽²⁹⁾. Ngoài ra, có 08 lượt/đoàn đi nước ngoài đến hạn báo cáo, có 04 đơn vị báo cáo đúng thời gian quy định; (ii) Đoàn vào: Xử lý 27 đoàn/157 lượt⁽³⁰⁾ đến làm việc với các sở, ngành, địa phương. Nội dung làm việc chủ yếu đến triển khai các hoạt động trong khuôn khổ các dự án đã được phê duyệt tại Tỉnh; thảo luận, nghiên cứu, khảo sát các dự án, chương trình trong lĩnh vực y tế, nông nghiệp; thực hiện nghiên cứu khoa học; tập huấn. Trong tháng, có 09 đoàn đến làm việc là đối tác của các Sở, ngành đến hạn báo cáo, 09 đơn vị báo cáo đúng quy định.

+ Công tác quản lý biên giới lãnh thổ quốc gia và hợp tác quốc tế: Tỉnh tuyên truyền Nghị định thư phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia; trong tháng 10/2024, Tỉnh tiếp và làm việc với 02 đoàn khách nước ngoài của các nước Nhật Bản, Hàn Quốc⁽³¹⁾ đến thăm, trao đổi về công tác đưa lao động của địa phương sang làm việc tại quận Cheongsonggun, Hàn Quốc theo diện lao động thời vụ; ký kết bản thỏa thuận (MOU) giữa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội với quận Cheongsong-gun, Hàn Quốc trong công tác đưa lao động là việc thời vụ; dự buổi làm việc với Hạ nghị sỹ Masayuky Akagi cùng đoàn công tác các đại diện doanh nghiệp Đảng Duy Tân (Nhật Bản).

3. Kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

3.1. Kết quả đạt được

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, cùng sự đoàn kết, trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đã tạo tác động tích cực đến phát triển

⁽²⁸⁾ Tăng 02 đoàn và tăng 07 lượt người so với tháng 9/2024, 124 là đảng viên.

⁽²⁹⁾ Nội dung: tham quan, du lịch; tham dự khóa đào tạo; tập huấn kỹ thuật về mô hình nuôi nhốt Sếu đầu đỏ; Hợp song phương lần thứ 9 giữa cơ quan thú y Việt Nam và Campuchia; đi Campuchia thực hiện nhiệm vụ quy tập hài cốt liệt sỹ, quân tình nguyện Việt Nam hy sinh qua các thời kỳ chiến tranh; đi khảo sát thị trường hoa kiểng.

⁽³⁰⁾ Giảm 01 đoàn/32 lượt người so với kỳ báo cáo tháng 8/2024, trong đó có 41 người nước ngoài.

⁽³¹⁾ Đoàn công tác quận Cheongsong-gun, tỉnh Kyongsangbuk, Hàn Quốc; Đoàn công tác Viện JAMWEI.

kinh tế - xã hội 10 tháng đầu năm 2024, tiếp tục có chuyển biến tích cực, khởi sắc trên hầu hết lĩnh vực.

- Tình hình sản xuất và tiêu thụ nông sản, thủy sản ổn định, hầu hết người sản xuất đều có lợi nhuận. Dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát tốt; công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp được ngành nông nghiệp quan tâm thực hiện tốt; Công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục mưa, lũ và thiệt hại thiên tai được ngành nông nghiệp và các huyện, thành phố thường xuyên kiểm tra, rà soát các tuyến bờ bao trên địa bàn Tỉnh, kết quả hầu hết các tuyến bờ bao an toàn, khả năng đảm bảo kiểm soát lũ; Nhiều chủ trương, chiến lược, đề án phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn, giảm phát thải... tạo điều kiện để thực hiện nền nông nghiệp bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu. Việc chuyển đổi linh hoạt diện tích canh tác lúa kém hiệu quả sang trồng cây ăn trái, hoa màu tiếp tục lan rộng. Môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, năng lực sản xuất công nghiệp gia tăng tạo ra nguồn cung hàng hoá và nguyên liệu khá dồi dào đáp ứng nhu cầu thị trường. Nhiều tín hiệu khả quan đến từ sản xuất công nghiệp, xuất nhập khẩu đầu năm tác động tích cực đến tình hình sản xuất, kinh doanh trong tháng và những tháng cuối năm. Các chỉ tiêu ngành du lịch, xuất khẩu tăng trưởng khá tốt (nhất là sự phục hồi của sản phẩm ngành may, bánh phồng tôm).

- Các công trình đầu tư công được tập trung triển khai thi công ngay từ đầu năm, nhất là các công trình giao thông trọng điểm; công tác phân khai chi tiết vốn được khẩn trương và giải ngân đạt 55,6%/tổng kế hoạch vốn.

- Các chỉ tiêu văn hoá, xã hội, môi trường được chú trọng thực hiện, đạt kết quả tốt, đã tổ chức thành công nhiều sự kiện quan trọng giúp hoạt động du lịch phát triển, công tác quảng bá hình ảnh, con người Đồng Tháp có nhiều bước tiến mới. Các chính sách an sinh xã hội, chăm lo người có công và các đối tượng chính sách được quan tâm thực hiện, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên, số người được giải quyết việc làm gia tăng, trong đó xuất khẩu lao động đạt gần 90% chỉ tiêu phân bổ.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh được cải thiện.

- Trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

3.2. Bên cạnh những kết quả đạt được nhưng vẫn còn những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Về lĩnh vực nông nghiệp:

+ Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, điều kiện thời tiết bất lợi rầy phấn trắng xuất hiện và gây hại với diện tích nhiễm cao hơn cùng kỳ nên gia tăng số lần xịt thuốc (tăng hơn 2 - 3 lần) dẫn đến chi phí thuốc bảo vệ thực vật tăng (giá thành sản xuất vụ lúa Hè Thu 2024 đạt 3.785 đồng/kg, tăng 46,6 đồng/kg so cùng kỳ), làm giảm lợi nhuận của người dân.

+ Diện tích gieo trồng hoa màu có giảm so cùng kỳ do giá lúa cao một số

khu vực diện tích đất trồng màu chuyển qua trồng lúa. Bên cạnh đó, sản lượng thu hoạch đối với một số cây ăn quả chủ lực giảm so cùng kỳ và so kế hoạch (cây có múi, nhãn giảm) do thời tiết nắng nóng nên ảnh hưởng đến ra hoa, đậu trái và ở một số vườn cây có múi, nhãn già cỗi, nông dân chuyển đổi sang loại cây trồng khác đang có tín hiệu tốt từ thị trường (*sầu riêng, mít*).

+ Tình hình thế giới bất ổn, chiến tranh, lạm phát ở một số nước trên thế giới, dẫn đến sức tiêu thụ chậm ở các thị trường nhập khẩu; giá nhiên liệu, vật tư đầu vào tăng, kéo theo giá thành sản xuất sản phẩm thủy sản tăng, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế của người nuôi.

+ Dư địa tăng trưởng dựa vào năng suất cây trồng và khai thác hiệu quả sử dụng đất không còn hiệu quả (*phần lớn diện tích đã được khai thác hết và năng suất cây trồng đã đến ngưỡng giới hạn*); mặt khác, do chưa thống nhất trong phương thức thu mua theo hợp đồng nên việc liên kết tiêu thụ giữa nông dân và doanh nghiệp còn hạn chế. Về lĩnh vực sản xuất công nghiệp tuy có phục hồi nhưng vẫn còn đối mặt với nhiều thách thức. Giá trị sản xuất của ngành công nghiệp khai khoáng và cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải còn đạt thấp, một số sản phẩm công nghiệp chủ lực giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước (*cát khai thác giảm 37,5%; thuốc lá có đầu lọc giảm 34,8%; thuốc viên các loại giảm 2,8%; bê tông tươi giảm 18,8%*). Doanh nghiệp sản xuất còn chịu áp lực từ sự gia tăng của tỷ giá đồng USD, chi phí logistics; sự thiếu hụt lao động tại một số doanh nghiệp trong lĩnh vực chế biến, may mặc⁽³²⁾; một số ngành sản xuất gia công (may mặc, giày da) phụ thuộc vào đơn hàng; các ngành sản xuất dược (thuốc viên các loại), sản xuất thức ăn chăn nuôi, may mặc... phụ thuộc nhiều vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu.

- Trong bối cảnh chung của nền kinh tế còn nhiều khó khăn, thị trường xuất khẩu tuy phục hồi nhưng tốc độ tăng trưởng chậm, chưa vững chắc đã tác động đến hoạt động sản xuất và xuất khẩu địa phương. Bên cạnh đó, xung đột chính trị ở nhiều khu vực trên thế giới, điểm nóng chính trị còn tiếp tục diễn ra, gây bất ổn đối với an ninh thế giới, ảnh hưởng đến thị trường xuất khẩu. Đối với xuất khẩu thủy sản tuy có phục hồi, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn do chịu áp lực lớn từ các chi phí logistics đường biển tăng cao thời gian qua; áp lực về các rào cản thương mại, rào cản kỹ thuật liên quan đến môi trường, phát triển bền vững, chuyển đổi xanh ngày càng gay gắt hơn;... Các ngành hàng như: dệt may, chế biến... có tăng trưởng nhưng chưa đóng góp nhiều vào kim ngạch xuất khẩu chung của Tỉnh.

- Đối với thu hút và đẩy nhanh triển khai dự án đầu tư tư nhân: Hầu hết khu vực đề xuất các dự án, nhất là khu vực đề xuất dự án trọng điểm chưa thực hiện quy hoạch chi tiết; chưa phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; một số đề xuất dự án

⁽³²⁾ Theo đoàn công tác của Sở Công Thương thăm và làm việc với doanh nghiệp trong tháng 8, tháng 9 vừa qua, Sở ghi nhận có 07 khó khăn và kiến nghị đề nghị Tỉnh hỗ trợ tuyển dụng lao động tại các Cty/dự án: Nhà máy Happyfood- Công ty TNHH Happyfood Viet Nam (cần bổ sung thêm lao động cho sản xuất (nhu cầu cần 250 lao động); Công ty TNHH 1 Thành viên Vĩnh Phước (từ 500 đến 1.000 lao động); Công ty TNHH Tỷ Thạc (1.000 lao động); Cty CP Vĩnh Hoàn (khoảng 500 lao động); Cty TNHH MTV CBTS Hoàng Long (200 - 300 lao động); Công ty CP May Hữu Nghị - Xí nghiệp May 6 (tuyển cho dự án mở rộng: 1.400 lao động); Cty Cổ Phần Thực phẩm Bích Chi (tuyển cho Nhà máy Bích Chi 2: 450 lao động).

chưa phù hợp với chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở,... nên việc triển khai thực hiện thủ tục mất nhiều thời gian, trước khi hoàn chỉnh hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án, để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư. Định hướng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chưa kịp thời, chưa có tầm nhìn dài hạn; công tác xúc tiến đầu tư chưa trọng tâm, trọng điểm; công tác xây dựng khu công nghiệp còn chậm, chưa sẵn sàng hạ tầng để kêu gọi đầu tư.

Hiện tại, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 đã được Quốc hội thông qua (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024). Do đó, các đơn vị quản lý nhà nước (Sở, ngành và địa phương) cần rà soát, chuẩn bị các bước công việc như: công tác bồi thường tái định cư, giá đất nhà đầu tư tham khảo tính hiệu quả dự án, hiệu quả việc xây dựng nhà để kinh doanh (không được bán nền),... Một số nhà đầu tư chiến lược gặp khó khăn nguồn lực tài chính và đang rà soát quy định mới, tính khả thi để quyết định đầu tư; việc đầu tư dự án sẽ đầu tư kinh phí nhiều hơn do quy định đầu tư nhà để bán.

Do đó, thời gian qua số lượng dự án thu hút đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn Tỉnh còn ít, quy mô nhỏ (qua 10 tháng đầu năm 2024, có 09 dự án, đạt 36% kế hoạch theo cam kết hành động, giảm 9,5% so với cùng kỳ năm 2023).

- Một số hợp tác xã, tổ hợp tác chưa đủ mạnh để thực hiện vai trò cầu nối để liên kết giữa doanh nghiệp với nông dân. Việc phát triển kinh doanh qua thương mại điện tử ở một số hợp tác xã cũng còn nhiều khó khăn do hạn chế nguồn lực.

- Sản phẩm du lịch chưa đặc sắc, chưa mang tính đặc trưng văn hóa rõ nét nên chưa thật sự thu hút khách. Lượng khách du lịch quốc tế đến Đồng Tháp vẫn chưa phục hồi theo kế hoạch đề ra; khách nội địa tuy đã phục hồi nhưng lượng khách du lịch qua các doanh nghiệp lữ hành đang có xu hướng giảm.

- Kết quả giải ngân đến ngày 30/9/2024 là 3.855,552 tỷ đồng/6.929,583 tỷ đồng, đạt 55,64% (cao hơn 5,10% so với báo cáo giải ngân tháng 8/2024 là đạt 50,54%) và cao 8,35% so với tỷ lệ giải ngân của cả nước⁽³³⁾ và đạt 56,30% so với Thủ tướng Chính phủ giao. Đồng thời, thấp hơn 11,55% so với cùng kỳ (cùng kỳ đạt 67,19%), do một số khó khăn và nguyên nhân sau:

+ Khó khăn trong việc tìm nguồn cung ứng cát: Năm 2023, Tỉnh có dành một phần trữ lượng cát để thực hiện một số dự án công trình trọng điểm, dự án quan trọng của Tỉnh (như: Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1 (Dự án thành phần 1); Dự án Đường ĐT.857; Dự án Đường ĐT.845 đoạn Trường Xuân - Tân Phước...). Tuy nhiên, từ đầu năm đến nay, do thời gian khai thác các mỏ cát đã hết hạn và cần phải tổ chức đấu thầu nên trước mắt những tháng đầu năm 2024, các công trình, dự án gặp khó khăn trong việc tìm nguồn cung ứng cát để triển khai thực hiện dự án.

⁽³³⁾ Theo Báo cáo số 8144/BC-BKHĐT ngày 06/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thì ước giải ngân 9 tháng đầu năm cả nước đạt 47,29%.

Dự kiến tháng 11/2024 mới có nguồn cung ứng cát san lấp cho các công trình sử dụng vốn đầu tư công của Tỉnh và chỉ có khoảng 0,498 triệu m³ cát/10 triệu m³ cát (nhu cầu), chỉ đáp ứng khoảng 5% so với nhu cầu. Như vậy, nguồn cung ứng cát thấp hơn rất nhiều so với nhu cầu dẫn đến tình trạng khó khăn cho các công trình có nhu cầu cát san lấp mặt bằng và xây dựng công trình. Mặt khác, việc tìm nguồn cung ứng cát khác trên thị trường có giá trị chênh lệch cao hơn so với giá đã được phê duyệt nên các nhà thầu đang có trạng thái thi công cầm chừng, để chờ điều chỉnh giá hoặc chờ cơ chế mới về việc nguồn cung ứng cát để triển khai thực hiện. Từ đó, dẫn đến giá cát ngày càng cao so với giá được phê duyệt, tiến độ thi công công trình chậm, giải ngân những tháng đầu năm thấp hơn với cùng kỳ và dự kiến cuối năm 2024 khó đạt tỷ lệ 100%.

+ Công tác giải phóng mặt bằng triển khai còn chậm. Một số địa phương được giao nhiệm vụ giải phóng mặt bằng triển khai còn chậm, phối hợp chưa chặt chẽ với các sở, ban, ngành Tỉnh, làm phát sinh khiếu nại, kéo dài thời gian, ảnh hưởng lớn đến tiến độ chung của dự án, nhất là các dự án giao thông trọng điểm đi qua nhiều địa bàn. Đồng thời, chưa đăng ký kế hoạch vốn giải phóng mặt bằng ngay từ đầu năm.

- Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tăng cao hơn so với cùng kỳ năm 2023.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THÁNG 11 NĂM 2024

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đồng bộ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Bám sát Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI năm 2024; Chương trình làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ để hoàn thành các dự án, đề án, văn bản trình theo quy định và bảo đảm chất lượng. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra từ đầu năm 2024. Nắm bắt tình hình trong và ngoài nước để chủ động phân tích, dự báo, kịp thời điều hành, đề xuất các giải pháp phù hợp để ứng phó với các vấn đề phát sinh. Sâu sát tuyến cơ sở, giải quyết kiến nghị của các địa phương.

Các đơn vị được giao chủ trì thực hiện **44** nhiệm vụ còn lại (*43 nhiệm vụ có thời hạn; 01 nhiệm vụ thường xuyên*), chủ động rà soát, tiếp tục thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ theo thời gian trình UBND Tỉnh tại Quyết định số 46/QĐ-UBND-HC. Tiếp tục thực hiện Công điện số 71/CĐ-TTg ngày 21/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ⁽³⁴⁾.

2. Chỉ đạo phương án sản xuất nông nghiệp phù hợp; tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn như: Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tái cơ cấu nông nghiệp gắn với giảm nghèo bền vững; đẩy nhanh thực hiện Dự án Hệ thống nền tảng nông nghiệp số; tái cơ cấu các ngành hàng chủ lực, phát triển sản phẩm OCOP. Khuyến khích luân canh giảm diện tích trồng lúa Hè Thu trên những khu

⁽³⁴⁾ UBND Tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành Tỉnh và UBND huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (*Công văn số 49/UBND-TH ngày 19/8/2024*).

vực trồng lúa kém hiệu quả, thiếu nước tưới trong mùa khô; nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả. Chỉ đạo ban hành Sổ Tay hướng dẫn thực hiện mô hình Làng thông minh; đồng thời, tổ chức tập huấn, triển khai hướng dẫn cho Tổ giúp việc nắm vững nội dung, chủ động trong triển khai thực hiện mô hình tại địa phương; tiếp tục khảo sát, hướng dẫn triển khai thực hiện cho các địa phương dự kiến công nhận Làng thông minh trong năm 2024.

3. Hỗ trợ và khuyến khích doanh nghiệp gia tăng công suất hoạt động, phục hồi các hợp đồng, đơn hàng xuất khẩu đã và đang bị suy giảm. Phối hợp liên ngành trong việc nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh, lắng nghe và cùng doanh nghiệp giải quyết khó khăn để khơi thông sản xuất (*trong đó lưu ý rà soát nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp. Đồng thời, kịp thời hỗ trợ các doanh nghiệp lĩnh vực chế biến, may mặc đang thiếu hụt lao động*). Hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối tiêu thụ, tiếp cận vốn, ứng dụng thương mại điện tử, tham gia các chương trình đổi mới công nghệ, đầu tư máy móc thiết bị, đổi mới quy trình sản xuất. Thúc đẩy việc triển khai các dự án xây dựng nhà máy sản xuất công nghiệp trọng điểm, để sớm hoàn thành và đưa vào hoạt động.

Bên cạnh đó, theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xuất khẩu gạo của doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh bảo đảm tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật; thông tin đến các cơ quan, địa phương phối hợp thông tin đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở kinh doanh về quy định, thực thi chính sách liên quan đến doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu⁽³⁵⁾.

Nâng cao năng lực dự báo, nắm bắt thông tin thị trường, kịp thời thông tin với các Hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp về những diễn biến của thị trường xuất khẩu để doanh nghiệp nắm bắt, có kế hoạch sản xuất phù hợp, định hướng tìm kiếm đơn hàng từ các thị trường. Hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn Tỉnh tham gia các sự kiện kích cầu tiêu dùng, kết nối giao thương tiêu thụ sản phẩm, quảng bá giới thiệu sản phẩm; phát triển các kênh phân phối hàng hóa trong nước, kết nối hợp tác lâu dài với các hệ thống bán lẻ hiện đại. Xây dựng Kế hoạch bình ổn thị trường cuối năm 2024 và Tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025, Kế hoạch tổ chức Hội nghị sơ kết chuyên đề Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Đồng Tháp. Chuẩn bị chu đáo các kế hoạch, chương trình và điều kiện liên quan để xúc tiến du lịch, chú trọng công tác truyền thông, quảng bá, giới thiệu điểm du lịch gắn với tổ chức sự kiện lớn. Củng cố và cải tiến chất lượng dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch trọng điểm, gắn với hỗ trợ khôi phục và phát triển du lịch cộng đồng.

4. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh toàn diện trên các lĩnh vực. Tăng cường xúc tiến, kêu gọi đầu tư và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các cam kết đầu tư. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế

⁽³⁵⁾ Dự thảo quy định về SPS tháng 8/2024 của các nước thành viên WTO để DN nắm và thực hiện; thông tin về nội dung Công điện số TCO CD 1566 ngày 06/9/2024 về dự thảo mẫu chứng thư đối với động vật thủy sinh làm cảnh của Trung Quốc xuất khẩu sang Việt Nam và Công điện số TCO CD 1598 ngày 11/9/2024 về dự thảo Nghị định thư kiểm nghiệm kiểm dịch cám gạo, bột cám gạo của Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc của Đại sứ quán Việt Nam tại Trung Quốc;...

tập thể, hợp tác xã. Đẩy nhanh tiến độ thành lập Trung tâm Hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo Tỉnh. Cùng cố hoạt động các Hội quán, phát triển mới hợp tác xã.

Tiếp tục rà soát điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư tư nhân; tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thu hút đầu tư nước ngoài theo Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030 (Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ), tập trung thực hiện các hoạt động xúc tiến, hỗ trợ, thu hút đầu tư, thương mại, du lịch từ Nhật Bản vào địa bàn tỉnh Đồng Tháp trên tinh thần tiếp nối sau Hội nghị Hợp tác đầu tư và thương mại giữa tỉnh Đồng Tháp và doanh nghiệp Nhật Bản; tăng cường hiệu quả hoạt động của Bộ phận Hỗ trợ doanh nghiệp Nhật Bản thực hiện thủ tục đầu tư và hoạt động tại tỉnh Đồng Tháp (Japan Desk Đồng Tháp); tiếp tục thực hiện việc triển khai Kế hoạch tổ chức Diễn đàn Khởi nghiệp đồng bằng sông Cửu Long - Lần II năm 2024 (*dự kiến tổ chức ngày 29 - 30/11/2024 tại Đồng Tháp*).

5. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, thực hiện tiết kiệm chi, bảo đảm cân đối thu - chi ngân sách, tiết kiệm chi đúng quy định.

Đối với việc thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024: Để bảo đảm sử dụng nguồn vốn có hiệu quả và phân đầu giải ngân cả năm 2024 đạt 100% kế hoạch, Chủ tịch UBND Tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành Tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thành phố tiếp tục quan tâm hơn nữa, xác định giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu, cần phải tập trung ưu tiên lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đồng bộ có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm đã được UBND Tỉnh chỉ đạo tại Công văn số 235/UBND-ĐTQH ngày 27/12/2023, Công văn số 112/UBND-ĐTQH ngày 05/4/2024, tại các Thông báo kết luận cuộc họp thường kỳ hằng tháng và thực hiện theo Quyết định số 1006/QĐ-TTg ngày 19/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công hằng năm tại các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

Nâng cao hiệu quả công tác thu, quản lý và sử dụng nguồn thu ngân sách nhà nước năm 2024. Tập trung giải pháp thực hiện và giải ngân hiệu quả nguồn vốn (1.770 tỷ đồng) cho những dự án trọng tâm, trọng điểm của Tỉnh. Tập trung chỉ đạo ngành chuyên môn và các địa phương thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất nhằm hoàn thành mục tiêu thu tiền sử dụng đất theo dự toán giao, trong đó, tăng cường thu hồi nợ đọng tiền sử dụng đất.

Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng Kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

6. Rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm cơ sở vật chất đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông; bố trí cán bộ quản lý và giáo viên bảo đảm cho việc dạy học ở các cơ sở giáo dục; từng bước khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Tập trung thực hiện các công việc chuẩn bị triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới ở lớp 5,

9 và 12. Tiếp tục thực hiện Đề án Chuyển đổi số ngành Giáo dục. Triển khai thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Tỉnh.

Theo dõi chặt chẽ thị trường lao động, tăng cường kết nối cung cầu lao động; triển khai các hoạt động hỗ trợ, đào tạo nghề, kết nối với doanh nghiệp để giới thiệu việc làm, khuyến khích người dân tham gia Chương trình đi làm việc ở nước ngoài có thời hạn theo hợp đồng.

7. Quan tâm nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số trên địa bàn Tỉnh; tiếp tục triển khai dự án Chuyển đổi số ngành y tế. Tuyên truyền và vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Bảo đảm thực hiện chính sách an sinh xã hội, chính sách với người có công; chú trọng chăm lo, hỗ trợ cho các đối tượng cơ nhỡ, yếu thế. Chủ động nắm bắt tình hình tranh chấp lao động để có giải pháp hỗ trợ xử lý kịp thời, hiệu quả, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người lao động. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách giảm nghèo.

8. Tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hoá, cách mạng; phát huy truyền thống lịch sử, văn hoá, cách mạng của dân tộc thông qua các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước và các sự kiện quan trọng khác của Tỉnh. Phát huy phong trào thể dục, thể thao trong cộng đồng, trường học, thể thao thành tích, chuẩn bị chu đáo lực lượng vận động viên; thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác mở lớp bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em tỉnh Đồng Tháp năm 2024 tại các địa phương trên địa bàn Tỉnh; Phối hợp tổ chức 02 giải thể thao cấp Tỉnh (giải điền kinh và bơi lội các nhóm tuổi Tỉnh và Giải Vovinam trẻ và vô địch Tỉnh); tổ chức Hội thi Tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về hình ảnh du lịch Đồng Tháp, góp phần tạo dựng hình ảnh Tỉnh; triển khai các nội dung tham gia Diễn đàn kết nối du lịch giữa thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố khu vực đồng bằng sông Cửu Long năm 2024.

9. Tăng cường công tác quản lý khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên, khoáng sản. Tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch khai thác cát năm 2024 để tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư công của địa phương. Thắt chặt quản lý nhà nước đối với khai thác đất, ngăn chặn việc khai thác trái phép. Xử lý trách nhiệm của cá nhân buông lỏng quản lý, để xảy ra tình trạng khai thác trái phép. Thúc đẩy triển khai các mô hình thu gom rác thải ở khu vực nông thôn, tăng cường bảo vệ môi trường ở các khu, cụm công nghiệp, cơ sở y tế và trong sản xuất nông nghiệp. Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống cháy rừng trong thời kỳ khô hạn, thích ứng với biến đổi khí hậu. Các Chủ đầu tư chủ động nắm bắt tình hình, có tính toán, cân đối phù hợp, kịp thời trong tìm kiếm nguồn cát phục vụ công trình.

10. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các mô hình mới, cách làm hay trong giải quyết thủ tục hành chính; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đấu tranh phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của

pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ mới phát sinh, không để tồn đọng kéo dài, vượt cấp hoặc trở thành điểm nóng; tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan và địa phương, tạo sự thống nhất trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài.

11. Nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ các chủ trương, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Chỉ đạo bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; tăng cường tuần tra, kiểm soát bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng ngừa cháy nổ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tiếp tục quán triệt, nghiêm túc triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của các Ban Chỉ đạo 138, 389 quốc gia trong công tác phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tăng cường công tác đối ngoại, chú trọng bảo đảm an ninh khu vực biên giới.

12. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân chung sức phấn đấu, tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo niềm tin và động lực tham gia sản xuất, kinh doanh góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Tỉnh.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tổng hợp các vấn đề vướng mắc, khó khăn và kiến nghị của doanh nghiệp, *(Chi tiết phụ lục II đính kèm).*

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- VPCP, Bộ KH&ĐT, Bộ NN&PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND Tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND Tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- MTTQ và các Đoàn thể Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP UBND Tỉnh;
- Các đơn vị thuộc VP UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Sang).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Trí Quang